

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**Về việc công khai và chứng thực văn bản thỏa thuận
phân chia di sản thừa kế**

Chúng tôi là:

1. Phạm Quang Táng.

Sinh năm: 1940.

Căn cước công dân số 031040001431 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/4/2021;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn 1 Xuân Đám, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

2. Phạm Văn Sỹ.

Sinh năm: 1965.

Căn cước số 031065004168 do Bộ Công an cấp ngày 12/9/2025;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn 4 Cát Bà, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

3. Phạm Thị Tuyết.

Sinh năm: 1968.

Căn cước công dân số 031168010802 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 06/9/2021;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn Liên Hòa, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

4. Phạm Văn Thương.

Sinh năm: 1970.

Căn cước công dân số 0310700070931 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 14/4/2021;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn 1 Xuân Đám, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

Chúng tôi làm đơn này đề nghị Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải công khai và chứng thực văn bản khai nhận di sản thừa kế của bà Nguyễn Thị Luyến.

Kèm theo đơn gồm:

- Bản sao Căn cước công dân; Bản sao Giấy Khai sinh ;

- Trích lục khai tử của ông Nguyễn Văn Đáng, bà Vũ Thị Ngay, bà Nguyễn Thị Luyến.

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký quyền sử dụng đất số CS121841.

Kính mong Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải xem xét, tạo điều kiện cho chúng tôi.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN

Phạm Quang Táng
Phạm Văn Sỹ
Phạm Thị Tuyết
Phạm Văn Thương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN THỪA KẾ

Hôm nay, ngày tháng năm 2025, tại Trung tâm phục vụ hành chính công đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng. Chúng tôi gồm có:

- Ông **Phạm Quang Táng** (là chồng bà Nguyễn Thị Luyến), sinh năm 1940. Căn cước công dân số 031040001431 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/4/2021. Nơi thường trú: Thôn 1 Xuân Đám, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng;

- Ông **Phạm Văn Sỹ** (là con của ông Phạm Quang Táng và bà Nguyễn Thị Luyến), sinh năm 1965. Căn cước số 031065004168 do Bộ Công an cấp ngày 12/9/2025. Nơi thường trú: Thôn 4 Cát Bà, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng;

- Bà **Phạm Thị Tuyết** (là con của ông Phạm Quang Táng và bà Nguyễn Thị Luyến), sinh năm 1968. Căn cước công dân số 031168010802 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 06/9/2021. Nơi thường trú: Thôn Liên Hòa, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng;

- Ông **Phạm Văn Thương** (là con của ông Phạm Quang Táng và bà Nguyễn Thị Luyến), sinh năm 1970. Căn cước công dân số 031070007093 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 14/4/2021. Nơi thường trú: Thôn 1 Xuân Đám, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng;

**CÙNG THỎA THUẬN VIỆC PHÂN CHIA DI SẢN THỪA KẾ
VỚI NỘI DUNG SAU:**

1. Người để lại di sản thừa kế.

Bà **Nguyễn Thị Luyến**, sinh năm 1939, chết năm 2022 theo Trích lục khai tử số 03/2022/TLKT do Ủy ban nhân dân xã Xuân Đám, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng cấp ngày 25/02/2022.

2. Về tài sản chung.

Ông **Phạm Quang Táng** và bà **Nguyễn Thị Luyến** có tài sản chung là quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 60, tờ bản đồ 25, diện tích 1.495,8m² (bằng chữ: Một nghìn bốn trăm chín mươi lăm phẩy tám mét vuông) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS121841, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS00230 do Sở Tài nguyên và môi trường thành phố Hải Phòng

cấp ngày 13/7/2021 cho ông **Phạm Quang Táng** và vợ là bà **Nguyễn Thị Luyến**, cụ thể như sau:

- a. Thửa đất số: 60 Tờ bản đồ số: 25
- b. Địa chỉ: Thôn 1, xã Xuân Đám, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng
(Nay là: Thôn 1 Xuân Đám, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng)
- c. Diện tích: 1.495,8m² (bằng chữ: Một nghìn bốn trăm chín mươi lăm phẩy tám mét vuông)
- d. Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
- đ. Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn: 240,0m² ;
Đất trồng cây lâu năm: 1.255,8m² ;
- e. Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: Lâu dài;
Đất trồng cây lâu năm sử dụng đến ngày 19/12/2050;
- f. Nguồn gốc sử dụng: Công nhận quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất: 240,0m² ; Công nhận quyền sử dụng đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất: 1.255,8m² ;

3. Về di sản thừa kế.

Di sản thừa kế của bà Nguyễn Thị Luyến để lại là $\frac{1}{2}$ (một phần hai) giá trị quyền sử dụng đất nêu trên. Khi còn sống, bà Nguyễn Thị Luyến không để lại di chúc định đoạt phần tài sản của mình trong khối tài sản chung tại bất động sản này.

4. Những người được hưởng thừa kế theo pháp luật.

Bà Nguyễn Thị Luyến có chồng là ông Phạm Quang Táng trong quá trình chung sống ông Táng và bà Luyến sinh được 03 (ba) người con chung là: Ông Phạm Văn Sỹ, bà Phạm Thị Tuyết và ông Phạm Văn Thương.

Bố mẹ đẻ của bà Nguyễn Thị Luyến là ông Nguyễn Văn Đáng (sinh năm 1905, chết năm 1981) và bà Vũ Thị Ngay (sinh năm 1914, chết năm 1971) đã chết trước bà Nguyễn Thị Luyến.

Ngoài những người kể trên bà Nguyễn Thị Luyến không còn người con đẻ, con riêng, con nuôi nào khác; bà Nguyễn Thị Luyến không có bố mẹ nuôi.

Theo quy định của pháp luật, những người được hưởng thừa kế đối với $\frac{1}{2}$ (một phần hai) giá trị quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Thị Luyến để lại nêu tại văn bản này gồm các ông/bà:

- + Ông **Phạm Quang Táng**, sinh năm 1940 - là chồng;
- + Ông **Phạm Văn Sỹ**, sinh năm 1965 - là con;
- + Bà **Phạm Thị Tuyết**, sinh năm 1968 - là con;
- + Ông **Nguyễn Văn Thương**, sinh năm 1970 - là con.

5. Thỏa thuận phân chia di sản của các đồng thừa kế.

Tại văn bản này, chúng tôi thống nhất: $\frac{1}{2}$ (một phần hai) giá trị bất động sản nêu trên là di sản thừa kế của bà Nguyễn Thị Luyến để lại được thỏa thuận phân chia cho các đồng thừa kế sau: Ông Phạm Quang Táng, ông Phạm Văn Sỹ, bà Phạm Thị Tuyết và ông Phạm Văn Thương.

Ông Phạm Quang Táng, ông Phạm Văn Sỹ, bà Phạm Thị Tuyết và ông Phạm Văn Thương đồng ý nhận phần di sản mà mình được hưởng.

Bằng văn bản này, các đồng thừa kế là: Ông Phạm Văn Sỹ, bà Phạm Thị Tuyết và ông Phạm Văn Thương cùng nhất trí tặng cho toàn bộ phần mình được hưởng thừa kế tại bất động sản nói trên cho đồng thừa kế là ông Phạm Quang Táng.

Ông Phạm Quang Táng là người sử dụng $\frac{1}{2}$ (một phần hai) quyền sử dụng đất, vừa là người được hưởng thừa kế, đồng thời là người nhận toàn bộ phần thừa kế được tặng cho, có quyền thực hiện việc đăng ký chủ sử dụng đối với bất động sản nêu tại văn bản này.

6. Chúng tôi cam kết rằng:

- Những thông tin về nhân thân, quan hệ hôn nhân, quan hệ thừa kế, giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất cung cấp cho cơ quan thực hiện chứng thực nêu tại văn bản này là đúng sự thật, đảm bảo tính xác thực, không có sự giả mạo, sửa chữa, tẩy xóa hoặc làm sao lệch nội dung và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật: UBND đặc khu Cát Hải không phải chịu trách nhiệm về việc này.

- Bất động sản nêu trên thuộc quyền sở hữu, sử dụng và quyền thừa kế hợp pháp của chúng tôi, đã được phân chia và tặng cho như đã thỏa thuận tại văn bản này là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

- Việc kê khai những người được hưởng thừa kế theo pháp luật tại phần bất động sản nói trên của bà Nguyễn Thị Luyến để lại là hoàn toàn trung thực, chính xác, không bỏ sót người nào được hưởng thừa kế. Nếu sau này, có cơ quan, tổ chức, cá nhân nào kiện đòi và được pháp luật công nhận quyền lợi liên quan đến thừa đất nói trên thì chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- Bất động sản nêu tại văn bản này hiện không có tranh chấp, không bị kê biên để đảm bảo thi hành án, không bị ràng buộc bởi bất kỳ quan hệ kinh tế, dân sự nào khác.

- Ông Phạm Quang Táng có trách nhiệm làm thủ tục, ký các giấy tờ liên quan và nộp các nghĩa vụ tài chính, thực hiện việc đăng ký quyền sử dụng bất động sản theo quy định của pháp luật tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Chúng tôi thỏa thuận lập văn bản này là hoàn toàn trung thực, tự nguyện, tinh thần minh mẫn, sáng suốt và không nhằm trốn tránh bất kỳ một nghĩa vụ pháp lý nào.

Mọi sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ văn bản này chỉ có giá trị pháp lý khi được tất cả những người có tên nêu trên lập thành văn bản và được chứng thực.

Sau khi tự đọc lại toàn bộ văn bản này, chúng tôi đã hiểu, công nhận là đúng và nhất trí ký tên và ghi rõ họ tên dưới đây./.

NHỮNG NGƯỜI THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN